TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ- ST
Ngày 20 - 6 - 2018
V/v Ly hôn giữa chị Th và anh Cng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân việt
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Cng Ó
2. Bà Đinh Thị Hoán
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hân-Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm Cng khai vụ án thụ lý số: 107/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXX-ST ngày 06 tháng 6 năm 2018giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị Th, sinh năm 1990; nơi cư trú: bản Puôi 2, xã H T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Cng, sinh năm 1987; nơi cư trú: Kh 3, TT PY, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Hà Thị Th trình bày: Chị Th và anh Cng xác lập quan hệ vợ chồng từ tháng 9 năm 2012, trên cơ sở tự nguyện. Được Uỷ ban nhân dân TT PY, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 26/9/2012. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống, anh Cng thường xuyên uống rượu say không làm chủ được bản thân, cư xử thiếu văn hóa, có nhiều hành vi bạo lực về tinh thần đối với chị Th. Chị Th thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là trầm trọng, không thể giải hoà, tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Cng.

Về con chung, vợ chồng sinh được một người con chung là cháu Nguyễn Thị Tr M, sinh năm 2013. Hiện nay chị Th đang trực tiếp nuôi dưỡng. Do cháu

Tr M còn nhỏ, là cháu gái nên chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng để thuận tiện cho việc chăm sóc con. Chị Th không yêu cầu anh Cng cấp dưỡng nuôi con chung. Vợ chồng không có nợ chung, tài sản chung, tài sản riêng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Thành Cng xác nhận lời khai của chị Th về quan hệ hôn nhân và con chung, về tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung là đúng. Tuy nhiên, anh Cng cho rằng mâu thuẫn là chưa trầm trọng, anh không nhất trí ly hôn và đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm. Về tố tụng, Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên cho chị Th được ly hôn anh Cng và đề nghị giao con chung là cháu Nguyễn Thị Tr M cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, sau khi Tòa án tiến hành hòa giải giữa các đương sự nhưng không thành nên đã đưa vụ án ra xét xử Cng khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXX – ST ngày 06 tháng 6 năm 2018. Về quan hệ pháp luật phát sinh tranh chấp và về thẩm quyền giải quyết vụ án. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện và các tài liệu nguyên đơn đã cung cấp, quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung". Quan hệ tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân, chị Hà Thị Th và anh Nguyễn Thành Cng xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị Th và anh Nguyễn Thành Cng được pháp luật Cng nhận là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2012 (ngày đăng ký kết hôn).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống giữa vợ và chồng có nhiều khác biệt, vợ chồng không tôn trọng nhau. Do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nên chị Th và anh Cng đã sống ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay. Quá trình giải quyết tại Tòa án, mặc dù Tòa án đã mở phiên hòa giải nhưng do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên việc hòa giải đoàn tụ không thành. Cả anh Cng và chị Th đều không có giải pháp phù hợp để hàn gắn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Tình trạng hôn nhân là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th. Không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của anh Cng.

Về con chung, hiện nay chị Th đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cuộc sống cũng đã ổn định. Bản thân cháu Tr M là nữ giới, tuổi còn nhỏ. Xét điều kiện, hoàn cảnh của chị Th và anh Cng thấy việc giao con chung cho chị Th nuôi dưỡng sẽ đảm bảo quyền lợi cho con tốt hơn. Xét việc chị Th không yêu cầu anh Cng cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Về tài sản chung, tài sản riêng chị Th và anh Cng không yêu cầu giải quyết, vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 17, 18, 19, 58, 81, 82, 83 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hà Thị Th và anh Nguyễn Thành Cng.

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Tr M, sinh ngày 15/5/2013 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Tr M trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Hà Thị Th không yêu cầu anh Nguyễn Thành Cng cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Hà Thị Th và anh Nguyễn Thành Cng vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Th phải chịu 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai thu số: 140 ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Chị Th đã nộp đủ án phí.

Chị Hà Thị Th và anh Nguyễn Thành Cng có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Toà án tỉnh;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**